TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **143**/2023/HNGĐ-ST Ngày: 13/02/2023 V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Bùi Diệu Huệ
2. Bà Lê Thị Tý

- ***Thư ký phiên tòa***: ông Võ Minh Tiện - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên tòa***: Ông Trần Quang Minh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 969/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 06 năm 2022 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 493/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Trần Thị T**, sinh năm 1982
Địa chỉ thường trú: đường T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông **Nguyễn Đình L**, sinh năm 1976
Địa chỉ thường trú: đường T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải thì nguyên đơn Trần Thị T trình bày: bà và ông Nguyễn Đình L ly hôn vào năm 2018, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1172/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo nội dung Quyết định thì bà và ông L có hai con

chung tên Nguyễn Thành L1, sinh ngày 10/11/2003 và Nguyễn Trần A, sinh ngày 23/7/2008. Hai bên thỏa thuận giao cho bà T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Thành L1 và giao cho ông L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần A. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh khó khăn ông L không thể chăm sóc tốt cho con, nên từ đầu năm 2019 trẻ Nguyễn Trần A đã về sống với bà, việc học tập và sinh hoạt ổn định. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ Anh Thư từ ông L sang cho bà nuôi dưỡng và bà không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn Nguyễn Đình L trình bày: ông và bà T ly hôn vào năm 2018, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1172/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Quyết định ông là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần A, sinh ngày 23/7/2008. Do dịch bệnh khó khăn nên ông không đủ điều kiện nuôi con. Vì vậy, kính mong Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Trần A cho bà Trần Thị T được nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền thụ lý vụ án, thủ tục thụ lý, có tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, thông báo về phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật TTDS năm 2015 và không có quyết định gia hạn, về thời hạn gửi hồ sơ và quyết định đưa vụ án ra xét xử cho Viện kiểm sát đúng quy định, việc cấp tống đạt thực hiện đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng quy định về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: đã thực hiện đúng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy: năm 2018 bà Trần Thị T và ông Nguyễn Đình L ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 1172/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Quyết định ông L là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần A, sinh ngày 23/7/2008. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh khó khăn nên ông L không đủ điều kiện nuôi con nên từ năm 2019 đến nay trẻ Nguyễn Trần A đã về sinh sống với bà T, học tập và sinh hoạt ổn định. Xét thấy, hiện nay cháu Thư sống chung với mẹ từ năm 2019 đến nay, và

cháu Thư có nguyện vọng sống chung với mẹ, bà T có công ăn việc làm ổn định, bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ thể hiện ý chí không hợp tác trong việc giải quyết vụ án. Do đó, việc giao cháu Thư cho bà T nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của trẻ. Căn cứ Điều 81 Luật HNGĐ, yêu cầu thay đổi người nuôi con sau ly hôn của bà T là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bị đơn cư trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy: căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 1172/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cùng lời trình bày của các bên đương sự thì xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị T và ông Nguyễn Đình L đã chấm dứt vào năm 2018. Theo nội dung Quyết định nêu trên thì bà T và ông L có hai con chung tên Nguyễn Thành L1, sinh ngày 10/11/2003 và Nguyễn Trần A, sinh ngày 23/7/2008. Hai bên thỏa thuận giao cho bà T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Thành L1 và giao cho ông L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần A. Do tình hình dịch bệnh khó khăn ông L không đủ điều kiện chăm sóc tốt cho con, nên từ đầu năm 2019 trẻ Nguyễn Trần A đã về sống với bà T cho đến nay, việc học tập và sinh hoạt ổn định.

Bà T yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ Anh Thư từ ông L sang cho bà T nuôi dưỡng và bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, trẻ Anh Thư hiện đang sống với mẹ việc học tập và sinh hoạt ổn định, trẻ Anh Thư cũng có nguyện vọng được sống chung với mẹ. Ông L cũng yêu cầu thay đổi người nuôi trẻ Anh Thư cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng do ông không đủ điều kiện nuôi con. Xét yêu cầu khởi kiện của bà T là tự nguyện,

phù hợp với ý kiến của ông L, phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Mặt khác, bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ cho thấy không thiện chí trong việc giải quyết vụ án. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con nên giao trẻ Nguyễn Trần A, sinh ngày 23/7/2008 cho bà Trần Thị T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: bà T tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị T về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Thay đổi người nuôi trẻ Nguyễn Trần A, sinh ngày 23 tháng 7 năm 2008 từ ông Nguyễn Đình L sang cho bà Trần Thị T. Bà Trần Thị T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần A, sinh ngày 23 tháng 7 năm 2008, bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Trần Thị T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0034359 ngày 16/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THA.DS Q. Bình Tân;
- UBND nơi cấp GCN kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Ba